# HỘI ĐỒNG 6 - CHUYÊN NGÀNH NỘI

| STT | SBD | Họ và tên | Ngày sinh | Hộ khẩu thường trú | Giới tính | Hội đồng |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 94 | Đỗ Thị Xuân Trang | 02/03/2002 | Vị Khê, Ninh Bình | Nữ | 6 |
| 2 | 51 | Đào Danh Thành Đạt | 1/12/2001 | Thanh Xuân, Hà Nội | Nam | 6 |
| 3 | 127 | Trần Thị Ngọc Phương | 19/11/2001 | Cát Thành, Ninh Bình | Nữ | 6 |
| 4 | 24 | Đàm Minh Trang | 30/11/2003 | Hoa Lư, Ninh Bình | Nữ | 6 |
| 5 | 234 | Lý Ngọc Diễm | 08/4/2003 | Tân Trào, Tuyên Quang | Nữ | 6 |
| 6 | 97 | Ngô Phùng Nhung | 15/8/2003 | Thanh Miếu, Phú Thọ | Nữ | 6 |
| 7 | 236 | Trần Thị Huyền Trang | 29/7/2002 | Bắc Đông Quan, Hưng Yên | Nữ | 6 |
| 8 | 149 | Hà Thị Hạnh Như | 10/9/1999 | Quý Lộc, Thanh Hoá | Nữ | 6 |
| 9 | 205 | Nguyễn Thị Hiền | 26/6/2002 | Yên Bình, Lào Cai | Nữ | 6 |
| 10 | 65 | Ngô Thuỳ Linh | 23/4/2002 | Phúc Lộc, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 11 | 80 | Ngô Thị Vân | 27/10/2002 | Phúc Lộc, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 12 | 64 | Nguyễn Đức Hải | 4/8/2003 | Bát Tràng, Hà Nội | Nam | 6 |
| 13 | 85 | Phạm Minh Oanh | 11/4/2003 | Tây Hồ, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 14 | 123 | Giáp Khánh Huyền | 5/4/2003 | Phú Thượng, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 15 | 155 | Nguyễn Thanh Hà | 18/3/2002 | Định Công, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 16 | 242 | Phạm Cẩm Vân | 25/02/1993 | Phố Hiến, Hưng Yên | Nữ | 6 |
| 17 | 45 | Nguyễn Hồng Nhung | 7/9/2005 | Đông Anh, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 18 | 143 | Nguyễn Thị Linh | 4/10/1993 | Long Biên, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 19 | 154 | Nguyễn Anh Thư | 26/4/2005 | Sơn Tây, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 20 | 73 | Trần Thị Lệ | 6/10/1997 | Tam Hưng, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 21 | 63 | Trần Thị Yến | 15/10/1996 | Kim Liên, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 22 | 240 | Vũ Đình Minh Đức | 26/12/2001 | Vĩnh Tuy, Hà Nội | Nam | 6 |
| 23 | 185 | Lê Thị Quyên | 21/3/1991 | Bắc Nha Trang, Khánh Hoà | Nữ | 6 |
| 24 | 12 | Đinh Thị Hà | 29/10/2004 | Bằng Luân, Phú Thọ | Nữ | 6 |
| 25 | 99 | Nguyễn Quang Thế Anh | 29/10/2003 | Đại Thanh, Hà Nội | Nam | 6 |

| STT | SBD | Họ và tên | Ngày sinh | Hộ khẩu thường trú | Giới tính | Hội đồng |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 26 | 49 | Chử Thanh Nga | 8/5/2004 | Cửa Nam, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 27 | 55 | Nguyễn Nhật Linh | 26/8/2005 | Kim Anh, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 28 | 228 | Nguyễn Trần Dương | 17/4/2001 | Định Công, Hà Nội | Nam | 6 |
| 29 | 176 | Đỗ Tú Uyên | 3/1/2000 | Giảng Võ, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 30 | 26 | Nguyễn Thị Dung | 30/12/2001 | Tây Phương, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 31 | 134 | Nguyễn Thị Mỹ Linh | 13/9/1993 | Sóc Sơn, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 32 | 37 | Lê Thị Mai Hương | 10/9/1998 | Phù Yên, Sơn La | Nữ | 6 |
| 33 | 112 | Bùi Vân Giang | 27/3/2005 | Thanh Trì, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 34 | 15 | Hồ Thanh Thảo | 25/11/2003 | Xuân Phương, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 35 | 188 | Đinh Thị Ngọc Điệp | 17/5/2003 | Bình Phú, Phú Thọ | Nữ | 6 |
| 36 | 177 | Nguyễn Thu Trang | 28/10/2001 | Định Công, Hà Nội | Nữ | 6 |
| 37 | 84 | Phạm Hoàng An | 18/4/2002 | Lục Yên, Lào Cai | Nam | 6 |
| 38 | 168 | Trần Thị Hoàn | 2/2/2000 | Minh Tân, Ninh Bình | Nữ | 6 |
| 39 | 70 | Đỗ Huyền Anh | 20/5/2004 | Ba Đình, Hà Nội | Nữ | 6 |